TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN G** TỈNH ĐIỆN B	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2024/QĐST-HNGĐ	*Tuần G, ngày 18 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 12 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 20/2024/TLST-HN&GĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Cà Văn Kh, sinh năm 1999; Địa chỉ: Bản Bông B, xã Quài T, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

Chị Lò Thị H, sinh năm 1999; Địa chỉ: Bản Bông B, xã Quài T, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 01 năm 2024 người yêu cầu gồm anh Cà Văn Kh và chị Lò Thị H đã thỏa thuận được như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Cà Văn Kh và chị Lò Thị H lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quài T, huyện Tuần G, tỉnh Điện B vào ngày 16/01/2023. Việc kết hôn là tự nguyện, không ai bị ép buộc. Anh Kh, chị H chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do quan điểm sống khác nhau, không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Mặc dù anh chị đã cố gắng hàn gắn song không có kết quả. Chị H và anh Kh đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2023. Từ đó đến nay anh chị không quan tâm gì đến nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy anh chị đã thỏa thuận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị .

[2]. Về con chung: Anh Cà Văn Kh và chị Lò Thị H không có con chung.

[3]. Về quan hệ tài sản: Tài sản chung, tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về:

Anh Kh chị H khai không có.

[4]. Về lệ phí: Anh Cà Văn Kh và chị Lò Thị H đều là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện được miễn án phí đều có đơn xin miễn toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của anh Cà Văn Kh và chị Lò Thị H là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. **Về quan hệ hôn nhân**: Anh Cà Văn Kh và chị Lò Thị H thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Không có.

1.3. Về quan hệ tài sản: Tài sản chung, tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về: Không có.

1.4. Về lệ phí: Anh Cà Văn Kh và chị Lò Thị H được miễn toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Chi cục THADS huyện Tuần G;
- UBND xã Quài T;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Đình H